

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 423/2021/HS-PT
Ngày: 11-6-2021**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Tâm và ông Nguyễn Đình Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 11/6/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 349/2021/TLPT-HS ngày 22/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 333/2021/QĐXXPT-HS ngày 17/5/2021 đối với bị cáo Lê Thị Thu H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **LÊ THỊ THU H**, sinh năm 1993; ĐKNKTT: Số 12B ngách 07, ngõ 424 phố Trần Khát Chân, phường PH, quận HT, thành phố Hà Nội; *hiện trú tại:* Khu 06, xã LY, huyện H, tỉnh Phú Thọ; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 09/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị N; có chồng là Trịnh Lâm T (*Đã ly hôn*) và có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh ngày 20/5/2020; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 23/12/2020 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 15/12/2020, Tổ công tác của Công an quận Long Biên kiểm tra nhà nghỉ Hải Ninh tại số 02/101 đường Long Biên, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên phát hiện tại phòng 218 của nhà

ngủ có 03 đối tượng có hành vi mua bán dâm gồm: Lê Thị Thu H, Nguyễn Thị Phương A (*Sinh năm 1996; ĐKNKTT: Thôn 01, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hoá*) và Nguyễn Anh T (*Sinh năm 1990; ĐKNKTT: Tổ 36, phường TN, quận B, thành phố Hà Nội*). Thu giữ 02 bao cao su đã qua sử dụng, 01 điện thoại Nokia, 01 điện thoại Iphone 8, 01 điện thoại Iphone XS Max và 2.000.000 đồng. Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 22 giờ ngày 15/12/2020, Nguyễn Anh T gọi điện thoại cho Thu H hỏi mua dâm, Thu H đồng ý và hẹn Anh T đến nhà nghỉ Hải Ninh lấy phòng trước. Khoảng 10 phút sau Thu H lên phòng 218 gặp Anh T. Tại đây, Anh T nói muốn quan hệ “Some” (*Tức là quan hệ với hai người bán dâm*) thì Thu H không đồng ý nên Anh T bảo thế thì đi về. Thấy vậy, Thu H lấy điện thoại của Anh T gọi điện rủ bạn là Phương A đến bán dâm cùng và nhắn tin số phòng cho Phương Anh. Thu H và Anh T thỏa thuận số tiền mua bán dâm của 02 người là 2.000.000 đồng. Khoảng 22 giờ 30 thì Phương A đến; Anh T đưa cho Thu H và Phương A mỗi người 1.000.000 đồng; sau đó Thu H và Phương A thay nhau quan hệ tình dục với Anh T.

Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên đã áp dụng khoản 1 Điều 328; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị Thu H 06 tháng tù về tội “*Môi giới mại dâm*”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/3/2021, bị cáo Lê Thị Thu H có đơn kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Lê Thị Thu H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị xem xét khoan hồng, cho bị cáo được hưởng án treo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333 và 334; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức và nội dung, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 328; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị Thu H 06 tháng tù về tội “*Môi giới mại dâm*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng; giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Lê Thị Thu H có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] *Về nội dung*: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/12/2020 tại phòng 218 nhà nghỉ Hải Ninh, số 02/101 đường Long Biên, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Lê Thị Thu H đã môi giới, dẫn dắt để Nguyễn Thị Phương A đến cùng bán dâm cho Nguyễn Anh T, mỗi người được 1.000.000 đồng; khi Thu H và Phương A đang bán dâm cho Anh T thì bị kiểm tra bắt giữ. Hành vi trên của bị cáo Lê Thị Thu H bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Môi giới mại dâm*” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội; xâm phạm và phá vỡ những giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là thỏa đáng. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại các phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo cũng là người bán dâm; có hoàn cảnh kinh tế và gia đình khó khăn, đã ly hôn chồng và hiện đang nuôi 03 con nhỏ, trong đó có một cháu dưới 36 tháng tuổi; đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; thái độ; nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nêu trên của bị cáo; và xét thấy việc không buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hại cho xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Thu H, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng khoản 1 Điều 328; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị Thu H **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Môi giới mại dâm*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 (Mười hai)** tháng tính từ ngày 11/6/2021.

Giao bị cáo Lê Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân xã LY, huyện H, tỉnh Phú Thọ để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, Lê Thị Thu H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

1.2) Bị cáo Lê Thị Thu H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- TAND quận Long Biên;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- UBND phường PH, quận HT, Hà Nội;
- UBND xã LY, huyện Hà Hòa, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà